TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN LỘC** TỈNH ĐỒNG NAI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 157/2018/HS-ST
Ngày: 28-11-2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông **Phạm Tuân**

- *Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Bà **Huỳnh Thị Mỹ Trang**
2. Ông **Lữ Quốc Toàn**

Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Xuân Dương** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Huệ -** Kiểm sát viên.

Ngày 28/11/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 170/2018/HSST ngày 08/11/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 159/2018/HSST-QĐ ngày 14/11/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Đình Kh;** Sinh năm 1984 tại Nghệ An; Nơi cư trú: Khu phố 2, thị trấnG, huyện XL, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông Nguyễn Đình T, sinh năm 1952; và bà Phạm Thị B, sinh năm 1954; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Có 01 tiền sự. Bị Công an thị trấn G, huyện XL xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản" theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 119/QĐ-XPVPHC ngày 10/7/2017, hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng, đến ngày 13/12/2017 Nguyễn Đình Kh đã chấp hành xong: Tiền án: Không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 01/10/2018 tại khu phố 2, thị trấnG, huyện XL, tỉnh Đồng Nai theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 141/ĐTTH.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- *Bị hại:*

Chị **Mai Thị Thu S**, sinh năm 1973. Trú tại: Khu phố 8, thị trấn G, huyện XL, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Chị **Nguyễn Thị Thu Th**, sinh năm 1970. Trú tại: Ấp T, xã XT, huyện XL, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

1. Anh **Bùi Đức Ng**, sinh năm 1982. Trú tại: Ấp 7, xã T, huyện XL, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

2. Anh **Nguyễn Thanh B**, sinh năm 1975. Trú tại: Khu phố 8, thị trấnG, huyện XL, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 02/5/2018, Nguyễn Đình Kh cùng anh Nguyễn Đức Ngọc (có mối quan hệ bạn bè và cùng làm thợ hồ) đến quán cà phê Thuận Sương thuộc khu phố 8, thị trấnG huyện XL, tỉnh Đồng Nai, do chị Mai Thị Thu S làm chủ để uống cà phê. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, Kh đi theo đường luồng bên hông nhà ra phía sau đi vệ sinh thì thấy chị S cùng anh Nguyễn Thanh B (chồng chị S) đang sửa hàng rào. Sau khi vệ sinh xong, Kh đi về chòi thì phát hiện cửa nhà chị S không khóa nên Kh nảy sinh ý định vào nhà chị S tìm tài sản trộm cắp tài sản. Sau đó, Kh vào nhà thấy cửa phòng ngủ không khóa nên dùng tay mở cửa vào trong, quan sát phát hiện có một điện thoại di động hiệu SamSung J2, màu vàng nhạt, loại cảm ứng, kích thước màn hình 05 inch đang cắm sạc trên kệ kính sát góc tường nên đã rút dây sạc rồi giấu điện thoại vào túi quần rồi đi ra. Khi đi đến giữa phòng khách thì Kh gặp một người phụ nữ (không rõ lai lịch) đi bộ từ đường quốc lộ 1A vào mua nước. Người phụ nữ này gọi chị S đến nói cho chị S biết thấy Kh vào trong phòng ngủ của chị S rồi người phụ nữ đi về. Chị S gặp Kh hỏi lý do tại sao Kh vào trong phòng ngủ thì Kh trả lời đi vệ sinh nhầm rồi lớn tiếng đe dọa chị S đồng thời cởi áo thun đang mặc trên người để chứng minh Kh không có trộm cắp tài sản của chị S rồi ra xe đi về trước. Khoảng 30 phút sau, anh B không thấy điện thoại SamSung J2 nên đã hỏi chị S thì chị S kiểm tra, không thấy điện thoại, xác định được Kh là người lấy trộm nên chị S đã làm đơn trình báo sự việc cho Công an thị trấnG.

Sau khi về đến nhà, Kh kiểm tra điện thoại vừa lấy trộm được, thấy máy hoạt động bình thường, có hình ảnh của chị S nên đã xóa hết hình ảnh, tắt nguồn và lấy sim điện thoại trong máy vứt bỏ rồi cất giấu điện thoại trong túi quần tại nhà. Đến khoảng 09 giờ ngày 03/5/2018, Kh đem điện thoại trộm cắp được đến cửa hàng điện thoại "Bá Lộc" thuộc ấp T, xã XT, huyện XL, tỉnh Đồng Nai do chị Nguyễn Thị Thu Th làm chủ để bán. Chị Th kiểm tra máy thấy hoạt động bình thường, không có mật khẩu đồng thời không có hình ảnh, nghĩ điện thoại là của Kh nên chị Th đã đồng ý mua với giá 800.000đ (Tám trăm ngàn đồng). Kh mua lại 01 điện di động hiệu Nokia trị giá 400.000đ (Bốn trăm ngàn đồng), chị Th đưa cho Kh số tiền 350.000đ (Ba trăm, năm mươi ngàn đồng) và 01 card điện thoại Viettell trị giá 50.000đ (Năm mươi ngàn đồng). Sau đó, chị Th đã bán điện thoại SamSung J2 cho một người khách không rõ tên tuổi, địa chỉ nên không thu hồi được.

Vật chứng vụ án: 01 (một) điện thoại di động hiệu SamSung J2, kích thước màn hình 05 inch, màu vàng nhạt (không thu hồi được).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 59/KL-HĐĐG ngày 30/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện XL kết luận: Trị giá của điện thoại di động hiệu SamSung J2, kích thước màn hình 05 inch, màu vàng nhạt đã qua sử dụng là 1.100.000đ (Một triệu một trăm ngàn đồng).

Tại bản cáo trạng số 183/CT-VKS-HS ngày 07/11/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện XL truy tố bị cáo Nguyễn Đình Kh về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện XL giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo bản cáo trạng và đề nghị: Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; tình tiết giảm nhẹ: tự nguyện bồi thường thiệt hại; Phạm tội nhưng gây thiệt hại không

lớn; thành khẩn khai báo ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Đình Kh từ 06 đến 08 tháng cải tạo không giam giữ.

Về trách nhiệm dân sự:

Nguyễn Đình Kh đã tự nguyện mua lại một điện thoại di động hiệu SamSung J2, kích thước màn hình 05 inch, màu vàng nhạt tương đương để trả lại cho chị Mai Thị Thu S, nhận lại tài sản chị S không yêu cầu gì về dân sự và không yêu cầu bồi thường về dân sự nên không xem xét giải quyết.

Bị cáo nói lời sau cùng: Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đình Kh khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, ý kiến của Kiểm sát viên, các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 02/5/2018, tại quán cà phê Thuận Sương thuộc khu phố 8, thị trấnG, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai; Nguyễn Đình Kh đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 (một) điện thoại di động hiệu SamSung J2, kích thước màn hình 05 inch, màu vàng nhạt đã qua sử dụng của chị Mai Thị Thu S đem bán lấy tiến tiêu xài. Trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 1.100.000đ (Một triệu một trăm ngàn đồng). Mặc dù giá trị tài sản bị chiếm đoạt dưới 2.000.000 đồng nhưng bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Đình Kh đã phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến an toàn trật tự tại địa phương. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt tù nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, nghĩ nên không cần bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà giao bị cáo về cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục là đủ nghiêm.

[5] Đối với chị Nguyễn Thị Thu Th là chủ cửa hàng điện thoại "Bá Lộc", là người đã mua điện thoại do Kh mang đến bán nhưng chị Th không biết đây là tài sản do Kh trộm cắp mà có, nên cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Xuân Lộc không xử lý trách nhiệm hình sự là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Chị Mai Thị Thu S đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường về dân sự nên không xem xét giải quyết.

[7] Đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử về các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ nên chấp nhận.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Xuân Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành

vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[9] Về án phí: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Đình Kh** phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Đình Kh 06 (Sáu)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **01 (Một)** năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Đình Kh cho Uỷ ban nhân dân thị trấnG, huyện XL, tỉnh Đồng Nai quản lý, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 69 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Đình Kh nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND. T.Đồng Nai;
- VKSND T.Đồng Nai;
- Sở tư pháp T.Đồng Nai;
- Công an H.Xuân Lộc;
- VKSND H.Xuân Lộc;
- Chi cục THADS H.Xuân Lộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu AV, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Tuân